

Lục Tỉnh Tân Văn

六省新聞

MỖI TUẦN RA HAI KỶ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHỨA NHỰT

Số: 554

NĂM THỨ MƯỜI HAI

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 05

8 Septembre 1918

4 tháng tám năm

Năm Mậu Tuất

DIRECTION ET ADMINISTRATION:

F.-H. SCHNEIDER, 162, Rue Pellerin, Saigon

PUBLICITÉ

ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

Le centimètre de hauteur sur 0.005 de large. 1650

Le décompte des lignes est calculé à raison de 2 ou 3 centimètres quel que soit le caractère employé.

BỔ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán nếu gửi thư đến Đồn-quân tại Bồn-quân sẽ gửi cho một cái bản để giữ phân minh.

GIÁ BÁN	
TRONG GIA-PHẦN ĐÔNG-DƯƠNG	
Một năm	6 \$00
Sáu tháng	3 \$80
Ba tháng	2 \$00
MỖI SỐ 0 \$08	
Đổi chỗ ở	0 \$20
GIA-PHÁP VÀ CÁC THUỘC ĐỊA	
Một năm	20fr00

Sự tích chữ nho

De l'origine des Caractères

Rõ ràng là nền văn chương tại Nam-kỳ nhờ quan Phan-thanh-Giang và các ông kia (1) mà gây nên, từ đó đến ngày sau tinh mặt, thì tinh được chừng 20 năm trở lại. Rồi từ ngày nước Langsa qua cai trị xứ này thì có một lớp người mới sanh sau thời chữ quốc-ngữ rất để học mà lại có chỗ đùng, bèn lần lần bỏ chữ nho mà theo học chữ quốc-ngữ. Tuy chữ quốc-ngữ có chỗ cho thiên hạ nhờ mặc dầu, chữ sau bằng chữ Langsa, vì ai học được chữ Langsa, thì chẳng khác nào như xưa, chữ nho, cũng vào cái giầu hậu bị truyền, trông vào bình cấp quan lại mà hưởng cuộc vinh huê. Bởi đó mà chữ nho và đạo thành các ngày lu lít, thậm chí có nhiều quan phủ quan huyện ở Nam-kỳ, chẳng biết tới mặt chữ nho là gì. Tuy là không thấy việc hại trước mắt cho môi trường, mà quan họ rất to cho xứ sở. Ngồi lại mà cớ: xứ ta, người ta, nước ta, chúng tộc ta khi xưa chắc cũng có một thứ chữ, mà chữ ấy át là giống chữ Cao-mạn hay là chữ Ấn-độ. Song le từ ngày Trung-quốc đã chiếm cứ Việt-nam thì họ muốn cai trị đời đời bên đên chữ họ nên dùng văn-minh Trung-quốc qua mà hóa dần ta thành tục đã hơn 2,000 năm có thừa, cho nên phong tục, lời nói, chữ nghĩa, ăn mặc, cư xử, tư tưởng, cả thấy đều theo đời Trung-quốc giáo-dục.

Tên ông bà, tên cha mẹ, tên mình, tên con cháu đều đặt bằng chữ nho; tên làng tên tổng, tên xứ cũng đặt bằng chữ nho, trên bàn thờ, trên vách, trên cột, trong nhà cả thấy chỗ nào cũng có chữ nho. Trong lời nói 10 tiếng Việt-nam có đặng năm, sáu chữ nho. Đã vậy mà Chạp qua đây ở, cũng là đống đạo, cả thấy đều dùng chữ nho, mình chỉ lấy chữ Langsa mà làm một giải hạn bị truyền cho nhau, còn đại từ chữ nho đều không biết tới, thì sự quan hệ biết là táclá đường nào. Cí phương đống thiên hạ đếm dư 500 triệu đều dùng chữ nho, mà mình khi trước và bây giờ một phần to trong dân mình còn trong đung chữ nho, còn mình ở Nam-kỳ này có bao lam người sao lại quyết không học chữ nho, thì sự quan hệ biết sao kể xiết. Các ngài luận phải bỏ chữ nho đó, để chỉ chắc là không nghĩ cho chi tiết, chỉ nói rằng học mà bỏ chữ không xét đến cho hậu dụng hay là vô dụng, vì chẳng học chữ thì là chữ vô dụng đàng, mà chữ là chữ nho, rất hữu

(1) - Quan Đẩu, ông cử Trị và các ông khác đều là quan châu khác.

dụng lắm chớ. Tôi không luận phải học cho đúng bậc văn chương rung đùi, rung về mà ngâm thì, một xin học cho hiểu nghĩa từ chữ, thấy ai viết cái chi, xin cho hiểu, thì là có ích biết là ngàn nào. Ông mô mà đã học chữ Langsa có khoa mục, rồi mà còn biết được chữ như thì qui bầu hơn ông về biết chữ Langsa mà không biết chữ nho, thì việc cử chi, lời ăn tiếng nói khác xa, giả pháp khác xa, thù thế khác xa, cư xử khác xa, bá ban vận sự khác xa. Bởi sau chục năm nay thiên hạ không vụ đến chữ nho mà để đống thành lu lít, cho nên phong tục đàng xem môi tôi bại, gia pháp từ nhà có nhiều chỗ thất, giềng môi cha con, vợ chồng, bầu bạn thiệt rất lồi thối. Bởi chữ nho không học nên thiên hạ tánh tình rất tự do ít hay để dặc.

Quan Toàn-quyền chiêm nghiệm đã quá rằng sự bỏ chữ nho thiệt rất đáng tiếc. Trong qui tắc học chánh mới ban hành đây, ngài có thêm một khoản chữ nho: Lớp nhỏ thì dạy viết nét, lớp học từ chữ, lần lên lớp trọng thì học nghĩa lý, lớp lớn thì học đến sách và văn chương, mỗi bậc thì học sanh phải biết chữ nho. Từ đây về sau các quan đều thông chữ nho. Như thế thì tự nhiên trong xứ Đông-dương việc chánh trị sẽ đàng rời, vì các kẻ có khoa mục ở đàng Bắc-kỳ và Trung-kỳ sẽ có thể mà học chữ Langsa hầu đi giúp việc nước và các thầy Đồ dạy học (trông làng còn có chỗ dùng, miễn là các thầy Đồ ấy ráng học chữ Quốc-ngữ đặng dạy học từ luôn thể, thì mọi người đều an phận.

Bởi rửa rồi chỉ xin các quan an nam ở Nam-kỳ phải trải nghiệm lại cho đạo đức, chớ kha vi giải hạn vì bị truyền, mà đánh bỏ một thứ chữ rất có ích cho nhiều mặt trong đời sống, ở chốn Viễn-dông này.

HƯỚNG TRUYỀN

Dầu cháy
A-lê-mân có sấm trong một đống binh một đội quân để chuyển việc thủ độn chày mà ngăn giặc. Mỗi đội quân vậy có 1920 tên lính, vai mang bình đầu, tay cầm ống thụt mà theo bình đó, đi tìm phương, hề gặp giặc thì cứ việc thụt vài dầu cháy vào mặt, vào mình.

Trạm trời
Từ thành Nice qua Châu Corse đã bị thành dem thờ bằng máy bay trên mặt nước, muốn bay bằng lên cao cũng được, muốn chạy trên mặt biển cũng xong.

Dùng Hóa học mà làm giấy

Tại Huế-kỳ mới có một Công-ty vốn 1200 triệu quan tiền để lòng lấy khi-trời làm ra nước mà dùng, khi-trời làm ra thành nước tại Saigon, mình đã có lâu rồi. Hàng ở gần đầu cầu Khánh-hội, dùng khi-khi-đá mà lấy (trong khi-trời 2 vật: 1 là Dan-khi (azote) 2 là Dường-khi (oxygène). Công-ty dùng Đam-khi mà làm ra một môn kêu là Cyanamile sau sẽ giải nghĩa, dùng Dường khi để hàn sắt, gan, mau lệ, hàn long cốt (tàu gậy, hàn số-giê lũng; dùng dướng khi với hơi khi-đá mà cắt sắt, cắt gan, bao lơn cắt cũng đứt ngon. Công việc làm 1 giờ mà đòi tiền 3 trăm, 400 \$. Công-ty này còn lấy hơi hem mà rút acide carbonique (môi-toan) để đặt rượu limonade.

Chờ khám quan xem đó thì rõ, ai biết dùng hóa-học thì làm giầu. Công-ty đang lo làm đá thắp đèn (carbure), làm thuốc nấu savon, làm phát tiêu (thước giặt áo quần) v. v.

Các ông quan bác vậy an nam về đây đã lâu mà sao không thấy hay làm nghề-chi cho em cháu trong xứ bất chừng vậy?

Tốt tiền muốn ăn học, rồi đem về xứ để dẹp lại một góc thì quả là vô ích chớ đời.

THÔNG BÁO

(Informations)

GIÁ BẠC VÀ GIÁ LÚA

Giá bạc kho nhà-nước . . . 4 l. 85
Giá lúa, ta 68 kil. chử tới nhà máy Chou-lon (bao tải lại): 2345 tới 2350

Saigon
Chợ không bằng lòng
(Vi sách)

Bên-quân rất cóm đặng, quân-Chương-lý Encou-Barème vì đã nhậm tới ông Arduser mà rớt châu từ như vậy:

Chỉ-huy các quan Biên-lý, các quan Chánh-huy, các An-quan tọa lập-tụng và các quan Khâm-sứ quyền An-quan

Tổ-châu tri

Một quan Chánh-tòa xử việc trong mỗi xứ từ đó ta hay rằng: có một quan quân bản ở phương-dông hay có thời đặng trình bị phỏng diện ăn một kỳ đũa nam, nhiều tuần số một kiểu mà xin kỳ tên lam chứng.

Quan Chánh-tòa ấy nói rất nhảm rất rằng: lam như vậy thì vì phạm khoản thứ 11 Luật Buôn và khoản thứ 6 chi-dụ ngày 27 fevrier 1899 đặng các người buôn phải sắm sổ sách và đem trình tại Tòa cho quan Tòa ký tên lam chứng, đặng làm chắc cho người buôn bán hậu tránh sự gian trá.

Vậy từ này về sau các quan Chánh-tòa hề đặng ký đũa nam có ký tên sổ sách buôn thì mỗi kỳ một cuốn thời là sổ sách có Luật Buôn và Chi-dụ vậy.

Trong năm mà số nào sai hết hoặc gần hết muốn đem trình số khác thì phải đem sổ sách sai hết rồi đó mà trình, quan Chánh-tòa phải ghi vào đó là cuốn thời sai, thì ba hay là thứ tư v. v.

Một cuốn số phải hai tên nhà buôn

như là nhà, buôn người phương-dông không có thói rao báo thì phải châu tất cho làm.

Tuy không ép làm theo luật Langsa mà các nhà buôn ấy phải khỏi theo luật buôn không thì có tội.

Số sách phải hai tên người buôn và Công-ty buôn cùng sổ sách ấy.

Các quan Lạc-sử từ này về sau trước khi ai đem sổ sách đến trình phải bỏ giấy làm chứng có khai trình và theo khoản thứ 5 chi-dụ ngày 25 fevrier 1892. Nếu ai chẳng chịu trình ra thì cũng cứ việc thâu sổ sách mà phải có báo cho quan Biên-lý hay đặng truy tìm coi nó có khai thường theo chi-dụ đặng chằng và tên họ khai thì nó phải khai, bằng bất tuân phải trừng trị. Các nhà buôn ngay thát thì sẽ vụ theo cách quan phòng đây là làm chắc cho chúng nó và cho ban hàng giầu dịch với chúng nó, đặng tránh sự gian trá làm xấu danh cho cuộc buôn phương-dông và làm cho thiên hạ nghĩ nam, V. v.

Đó, từ này về sau Chết hết sấm nhiều số đặng mà gian-tàn rồi. Chết mà sấm mới thì sẽ phải cuốn lại để giữ, là có ý gian dối các nhà buôn lo. Muốn không bị giặc chúng nó cũng đặng, phải lật lại. Sự gian dối của Chết nói sao cho chẵn, nên phải kể ra cho hết thì thành ra 1 cuốn sách hơn với ngàn tờ mới thoát đủ các việc Chết hay ra mà lấy tiền Nam-kỳ.

Trà lược

An trộm bắt trâu. - Trong đêm 14 rạng mùng 15 aout ăn trộm trâu cơ chường trâu của Hương Quán K. . . ở rừng khàng có ai ngủ, lờn vô bắt hết 2 con trâu, lũng sống trở ở xích rồi xích đem xuống bắt trâu đi lam. Chứng mới tá họa.

Ồ hó ! nó đã đi biệt tích, biết nó mà theo, chỉ có lo mua đôi khác.

Sau rằng nhớ nhắc chứng trở ở nó ngủ Chou-lon, đũa cũ mới cũng ưng cái bụng.

Sửa chỗ in sai: trong số báo 543 (khôn Thông-báo hai người sao như chữ) câu: có một chiếc ghế kia có dây chằng sanh và dây von hội di bản chớ không phải hội cây

BẮC-KY

Tên bài

Lưu 13 và 14 aout trở mà lờn không đặng 500 sấm mới lạng. Nước sống năm này đặng 6 tháng đặng đờng lo, nước bừa này ngập các đưỡng cái, phải đưỡng đưỡng và bỏ mà đi, còn một hai đưỡng xe kéo vào đi đưỡng, các công thợ xưa và sản ngập ráo.

CỰC-ĐÔNG (Extrême-Orient)

Quân đặng về nói nước còn lờn sự thiên nhiên tại Tân-xen và Hồng-kông thấy hai bên thiên hạ còn ở trên nước nhà, khi ấy thấy có 1 cái nhà bị sét đánh, chết hết 1 người. Đường xe lửa thì cao mà có công cũng ngập vậy. Đường bộ thì Tân-xen qua Hồng-kông không đi được nữa.

Thơ Nhứt-bản
Tokio, le 18 juillet

Thiên hạ học Huế-kỳ là phải, vì đặng thuở ở Đồn-Minh đặng biết thủ thành Hải-sơn-công (Vladivostok).

Còn về việc đặt Chánh-phủ ở Xi-bê-ri thì Huế-kỳ cũng xếp với Đông-Minh, tuy là việc rất cần cấp. Quan A-lê-minh thấy mặt trên Pháp, bình minh bất lợi, bèn lo làm một hai việc ngộ động an lòng bá tánh.

Bởi vậy, ta phải lấy việc làm mà thay thế cho lời luận.

Lòng rồi họ đưa huyện rằng Huế-kỳ tình việc hưng binh qua Xi-bê-ri với Nhật-bôn. Họ đồn như vậy là có ý phá Nhật-bôn cho sa nhích lòng Đông-Minh. Vì vậy bang nước nào cũng ước cho Nga-quốc địa phận còn hoàn toàn, thì không lẽ Đông-Minh điềm nhiên mà để cho Nhật-bôn tự chuyên với Huế-kỳ.

Hèn lâu thiên hạ cứ hỏi vậy chớ Nhật-chúng nào hưng binh. Chớ những người hiểu quốc-mạch Nhật, thì đã tưởng ao lời rồi.

Nay Thủ-tướng Tô-rô-si đang lo hưng binh, mà đồ thừa cho là tại Huế-kỳ, hầu sau đây có thể, thì đây là chưa mình. Nhật-bôn hưng binh đây là có ý phá sắp Bô-sô-huyết thôi.

Nhật-bôn

Vài tháng nữa Nhật-bôn sẽ có xe lửa chạy dưới đất, bề sâu 15 thước lạngsa (50 pieds), phải ra tiền là 2.600.000 vắn (đồng bạc).

Các tàu buôn Nhật-bôn là 171 chiếc, đã có sẵn giấy phép đi rồi, tại Nhật-bôn đã có lập số giấy phép đi rồi, thêm một số ở Đai-liền, 1 số ở Đai-loan và 1 số ở Fanabashi.

Nhật-bôn xa Âu-châu mà càng ngày càng tiến bộ, chắc trong ít lâu sẽ hơn các nước nhiều.

AU-CHÂU (Europe)

Đề tang vua Nga-hoàng

Tin Luân-đôn ngày 25 juillet vừa rồi báo rằng vua Anh đã hạ chỉ cho Triều-đình đề tang trong bốn tuần lễ. Vua Anh, hoàng-hậu, công-chúa Alexandra, quân-công de Connaught và đại-quân-công George nước Nga đã đến nhà-thờ Nga tại Luân-đôn dự lễ cầu nguyện cho linh-hồn phước-đức Nicolas vua Nga.

Cổ tin giấy thép từ mới bị thi
Cổ tin giấy thép ở thành London giờ qua rằng: Hãng Bô-sô-huyết đã thi từ Hoàng-thái từ Nga quốc rồi. Ô hô!!

THIỆU NIÊN PHI-LUẬT-TÂN II Địa-lý

Pháo đất Phi-luật-tân ở thuộc về Nhiệt-đới đông bán cầu. Phía đông giáp với biển Thái-bình (Océan Pacifique), phía tây giáp với biển Trung-quốc (Mer de Chine) phía nam giáp cũ-lao Tây-tý-bá-tư, phía bắc ngo ngang qua Đai-loan: Xứ này là tự hội các cù lao mà lập thành ra.

Từ cù lao Lư-tông (Luçon) phía bắc mà đến cù lao Mindanao, phía nam, đi đầu ba bốn ngày mới tới.

Trong nước chia ra làm ba tỉnh to : 1) phía bắc là Lư-tông-quần-đảo (Luçon groupe); 2) Trung-ương là Vissyas groupe; 3) Phía nam là Mindanao groupe.

Trong tỉnh Luçon có hai giầy núi lớn từ bắc chí nam đều là người bản thổ ở hết. Trong giầy núi, lại có cái đất bằng rộng lớn : cũng làm một cuộc thương mại đông đảo trong bốn xứ, lại có sông Cagayan để làm đường thủy đạo cho thương thuyền tới lui, rất nên tiện lợi.

Thổ sản đó thứ nhất là thuốc lá. Từ khi nước Tây-ban-nha (Espagne) sang cai trị có đem giống thuốc Mắc-tây-kha (Mastique) đến, biểu người xứ ấy phải ra công mà trồng thêm, hiện bây giờ chế thành nhiều thứ thuốc rất ngon, bán cũng Âu, Mỹ làm một môi lớn thổ sản xuất dươg.

Độc về phía tây, một giầy núi ngoài biển hình thế quanh co, có vùng Ma-ni (Baie de Manille) chứa được tàu lớn đậu, cho nên các tàu buôn bên Âu, Mỹ nhóm họp lại đó đông đảo như mây, thật là một chỗ đó hội bán buôn rất thịnh.

Nước Mỹ cũng đặt phủ Tổng-Đốc ở đó. Người Mỹ qua đó hơn năm nay hết sức sũa sang chính đân.

Có người cho thành Mani là thành Hiên-đo (New-York) phương đông. Người Ma-ni ngày nay, vào mình phất đất lên, cũng lấy chỗ ấy làm trung ương.

Như dân các xứ lao động theo mà biến thì lấy nghề tưới cá làm ăn, kể chung hết ngư nghiệp các xứ cũ-lao thì đó là đứng về bắc nhất. Thổ sản lại có những mè, gạo, cau, nhiều vô số. Còn cũ-lao phía nam là Sô-ô thị sạch sản những đồ trân châu mà náo, làm vật nữ-trang rất quý trong thế gian.

QUỐC-TRÁI BÊN HUẾ-KỲ VÀ BÊN ĐÀI-PHÁP

Chúng tôi đọc nhật-trình Huế-kỳ thấy nói rằng ông Mac-Adoo, quan coi kho bộ-hộ, đã khởi rao báo về sự Quốc-trái tự-đo. Bắt đầu ngày 23 septembre thì thi hành cuộc ấy; trong ba tuần lễ mà thôi.

Huế-kỳ nhập bọn với Đông-minh, mới có 18 tháng nay mà đã mở cuộc Quốc-trái này là lần thứ tư.

Còn Đai-pháp chiến tranh đã 4 năm trường mà mới mở cuộc Quốc-trái có 3 lần. Có lẽ cuối năm nay sẽ có một lần Quốc-trái nữa.

Người nào biết xét và nghĩ đến nước nên để dành tiền mà dự về trong cuộc giúp nước.

Giá bạc cao bây giờ, lấy làm lợi cho mọi người biết nghĩ, mà dự vào trong cuộc này, cho trọn vẹn bản phận mình với nước.

TẠP TRỞ (Variétés)

Luận về sự trồng chuối
Tập nguyệt báo « Đai-việt-Tạp-chí » Số thứ 2 trong 247. 248. 249 có rút một bài « Luận về sự trồng chuối » trong báo La Tribune indigène ngày 24 janvier 1918 mà đáng vào qui báo. Kể đó lại có một bài tiếp luận; tôi xin lược hết ra đây cho khán quan duyệt lãm bài ấy như vầy :

Mới đây tôi đem thấy sự trồng chuối là một mới lợi lớn trên thế giới. Xưa nay chúng ta không chịu trồng nhiều mà thú lợi, nghĩ cũng biết chừng nào.

Trong các xứ thuộc Mỹ-châu, nhất là tại xứ Huế-kỳ có nhiều vườn chuối rất rộng lớn, có vườn mỗi ngày đến mấy ngàn quả. Người ta đem tàu nêng có làm khoan giữ sự lạnh thường thường, rồi đem chuối chín tưới bỏ vào đó mà chử qua bán. Ở Đai-pháp và Hồng-mao. Chúng ta ở Nam-yang đây chưa có thể hay mà làm như họ vậy được, song nghĩ chúng ta muốn chủ ở trong sự cạnh tranh quyền lợi và quyết đồng làm một việc, bảo đường tiến-hóa thì có lẽ nên trồng chuối ta cũng đến cái địa vị đó cho bằng không.

Mà trước khi tình những việc hạn đại ấy, thì tưởng chúng ta nên chuyên cái các nghề nghiệp nhỏ nhỏ để làm để tình trước đi. Trong bọn đồng-bang có khi có người cũng lấy làm lạ mà nghe tôi nói rằng; nếu chuối là mình mà làm ra bột, hoặc phơi cho khô mà đem đi các nước bán rất đắt. Cái ý kiến tôi đó đây chẳng cần phải nghĩ luận, chẳng cần phải nghiên cứu chi nữa. Nếu mình phải già thì phải đi được.

Đồng bang ta nếu muốn làm bột chuối thì phải làm theo cách này; phải lựa chuối mới hươm hươm, giống chuối sứ thì tốt hơn, rồi lột vỏ, xắt khúc nhỏ nhỏ mà phơi nắng. Hết khô rồi thì bỏ vào cối mà tán cho nát hết, tự nhiên nó trở nên một thứ bột vàng vàng, mùi thơm ngọt dị thường. Bột chuối rất ngon, nên người ta hay hỏi mua mà làm bánh.

Hồi năm 1914 tôi có làm thử thứ bột chuối rồi tôi giao cho một người buôn bán ở Saigon chừng 80 kilos, người ấy gửi về Paris (Kinh xứ Đai-pháp) thì thiên hạ ưa mua vô cùng.

Sự gửi bột chuối có một điều chẳng tiện, là nước đọng nó trong bao như các thứ bột khác thì chỗ đi lâu ngày nó hay hư. Bởi vậy lúc ấy người ta biểu tôi gửi chuối phơi khô mà thôi. Tôi bèn lựa chuối hươm hươm khô mà phơi như cách nói trước đó. Tôi giao cho người buôn bán ở Saigon trên một ngàn kilos để gửi về Đai-pháp mà làm bột, thì toàn hảo, không hư hại chi cả.

Nếu chẳng có đám giặc nó ngăn trở thì cuộc bán chuối có lẽ ngày nay đã khởi phát được rồi. Tuy vậy mà có một điều làm chớ tôi rất lo lắng, là chuối chúng ta trồng đây vừa đủ dùng trong xứ mà thôi, chớ không có dư mà bán cho các nước.

Nghe tôi sự trồng chuối trồng công chi mấy, Bã vậy mà chuối là một thứ rất dễ trồng; xứ nào có đất bồi như vậy thì dễ trồng; miền hương tây Namky thì trồng tốt lắm, dựa theo mé kinh, mà rạch trồng chung lộn trong đám cỏ cao cũng được.

Vậy những điền-phủ nên trồng chuối cho nhiều, vì chẳng tốn công bao, nhiều mà lấy lợi rất lớn. Ấy cũng là một mới lợi nguyên trong xứ mình mà xưa nay mình chưa thấy đó.

X... Bã-ria
Quốc dân ta nên coi cái hai luận của ông X... trên đây như một đồng vàng, như một kho bạc mới phải. Trong Nam-kỳ ta tình nào cũng trồng chuối được cả thấy. Xưa nay không giãm trồng nhiều, là vì sự không có người mua. Nay ông X... đem đường chỉ nên rành rẽ như thế đồng-bang ta còn lo chi bán chuối không được nữa mà không tính trồng thêm.

Tôi xét lại trồng chuối nhiều có hai điều lợi cho quốc-dân; thứ nhất người trồng chẳng tốn công bao nhiêu mà lấy lợi rất lớn; thứ nhì người mua chuối về hoặc phơi khô, hoặc làm bột, bán cho ngoại-quốc lại được lợi một lớp nữa. Ấy nghĩ chử mà nóng lòng tưởng thành thì còn chi hơn mà dự dự, khuyến khích đồng bang lưu ý.

Qui-Thành
Nhị vị : Bã biết chuối là một giống dễ trồng mà có lợi; nhưng mà luận vậy chưa tức lý. Quốc-dân bằng nghe thế lời nhị-vị, trồng chuối rồi làm sao ? Ông X... có người quen ở Saigon, còn kể khác biết có vậy chăng ? ? Chớ chi người quen ấy chắc hẳn làm Đai-lý bán chuối, tên chi; hoặc gửi về Paris bán mỗi kilo là bao nhiêu tiền, mỗi ngày phỏng ước bán được bao nhiêu, thì còn có chớ mà trồng thêm; chớ như nói vậy thì mơ màng lắm. Cuộc mua bán chẳng phải nghe nói đất mà làm, chi như; của đáng một đồng bán được một đồng hai còn hơn; thiên hạ mua nhiều gọi rằng đắt; chớ của một đồng bán tám cật, thiên hạ cũng mua nhiều vậy; đặc như thế không nên ham.

Ông Qui-Thành lại gọi rằng : « Đồng vàng kho bạc » vâng bạc thì làm sao nó mới ra vâng bạc chớ. — Cách luận hiện phải cho lợi lý, trồng chuối mỗi cây sẽ phải bao nhiêu :

mấy tháng đồng nhè, mỗi năm đồng mấy quây; mấy năm mà hư, cũng vung quén thế nào; thì cho là vâng bạc mới phải. Rút đi, « Ngạc » là vật quý bạc hơn hết nhưng không đổi mãi còn chẳng ra tiền đồ thay, phương chi là « Chuối ».

Sự trồng chuối tôi đã thi nghiệm được 4 năm rồi, song chưa ít là thiệt nghiệm, chẳng phải là tôi có ý thời lòng tìm việc đâu.

Đường quan lộ từ Long-xương, xuống Cầu-thơ nay đã rồi, lúc nào ông cần điép người xe hơi đi Cầu-thơ; khi đi gần tới cầu sắt ở Cầu-thơ còn chừng 150. = 00 m thì ông ghé mà bán tay hữu mà xem một vườn chuối của tôi đã trồng được 2540 cây thì số biết, (vâng bạc thì chưa thấy đồng bao nhiêu chớ chuối có mấy cây biết đất làm mà trồng cho phải?)

Chữ-bộ Lý-tại-Khoa Đai-Việt hàng mướn mướn « TRÔNG-CHUỐI » vào qui khoa thì tôi cũng chẳng hề tức công cũng ông.

Về lý ! Xin nhĩ-vị miệng phẫn, chớ luận như thế thì chưa tức lý đâu.

Nhân-văn-Har.
Nghĩa vụ
Trời năm nay hạn lâu quá, một quận Ô-môn đất sâu thì còn làm lúa thì có đất để gò khoanh tay chạ trùn, đến tháng năm (Aout) mà đất có đứng như đất đứng, mà để đó chịu không có nước cấy giống, có một hai chử cấy giống xong bị chuột nhè hết, coi bộ năm nay sự không khá; quá quá ! muốn rồi mà ! mà ruội hết mà ! ! !

Mới đây có xảy ra một việc tức cười. Mà đáng thương : Số là một tên nhà quê kia không quen đi xe lửa, khi lên xe rồi chọn 10 người nhằm cái túi bạc của Chéc, Chéc rảy cạ ta, cạ ta nhỉnh bỏ ra ngoài, khi ấy có một tên cu-li theo vạt bạc cho Chéc, làm một janh chạy theo theo cạ nhà quê, rồi đầu binh Chéc, trời bà dung gian đàng, cạ nhà quê rãnh khỏi, mà vì thời mạnh quá trốn, làm cho chú cu-li tước xuống đất, máu ra linh lạng, Chéc phải mướn xe chở anh ta vào nhà thương, sống thối chưa rõ.

Của mai mốt
Đồng bang ta lập trước có tánh bay chôn của, như là máy nhà có tư bản chẳng biết để dùng vào đâu, phần làm có bao nhiêu thì chôn bấy nhiêu. Hoặc bạc nén, vàng thỏi, hoặc bạc đồng, tiền kẽm.

Cũng có ý truyền từ lưu tôn cũng là ngựa khi thác ngựa, và cũng lánh sự trộm cướp, giặc giã.

Song của chôn ấy không dùng tới vì làm nó dư thừa ra hoài, nên chôn đâu để đó, rồi đến khi chết không kịp trời; mà thành ra của ấy phải mai mốt, (không có đi ngoài thì con cháu biết đâu mà tìm). Tôi nghĩ cái của mà người lập trước đã chôn như vậy nó lạc mất rất nhiều, vì



— Từ ngày chúng ông hút thuốc hiệu HONGROISES, thì chúng ông bỏ không hút điếu-bình nữa !

